

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 18 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tản Kim Sơn và Ông Lê Văn Đông.

Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chữ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo: Lê Văn H tên gọi khác: không; sinh năm: 1982; nơi sinh: huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: bản N T 1, xã N T, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn V và Con bà Trần Thị L; vợ: Hoàng Thị D, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16 tháng 12 năm 2020 đến ngày 25 tháng 12 năm 2020. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại xã N T, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/12/2020, Lê Văn H sinh năm 1982, trú tại bản NT 1, xã N T, huyện Sìn Hồ, điều khiển xe máy (xe của khách hàng mang đến sửa nên Hiếu không nhớ nhãn hiệu và Biển kiểm soát) đi từ cửa hàng sửa chữa xe máy của Hiếu tại bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo đến bản Nậm Lúc, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tìm mua heroine để sử dụng (H không rõ là bản Nậm Lúc 1 hay bản Nậm Lúc 2, xã Phăng Sô Lin). Khi đến bản Nậm Lúc, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ. H vào nhà người đàn ông tên Páo khoảng 40 tuổi, không rõ họ

ở trong bản Nậm Lúc, xã hãng Sô Lin (H quen biết Páo vì trước đó khoảng 04 ngày Hiếu đã mua heroine của người này một lần). Vào đến nhà chỉ thấy một mình Páo đang ở trong nhà, H hỏi Páo là có heroine bán không, nếu có thì bán cho H 1.000.000 đồng, Páo trả lời là có và đồng ý bán. H đưa cho Páo 1.000.000 đồng, Páo cầm tiền rồi đi vào buồng ngủ lấy ra đưa cho Hiếu 01 gói heroine được gói bằng nilon màu trắng. Mua được heroine, H cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy mang về cửa hàng sửa chữa xe máy của H tại bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ. Về đến cửa hàng, H lấy gói heroine mua được của Páo ra chia thành 12 phần rồi lấy túi nilon màu vàng xé ra gói thành 12 gói nhỏ, sau đó cho toàn bộ vào một túi Zip màu trắng, cất giấu vào trong một chiếc tất màu đen rồi để vào chậu đựng đồ sửa chữa xe máy trong nhà không cho ai biết với mục đích để sử dụng dần (từ ngày 14/12 đến ngày 16/12/2020 Hiếu đã sử dụng hết 05 gói, còn 07 gói Hiếu vẫn cất giấu chỗ cũ). Hồi 10 giờ ngày 16/12/2020, khi Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ tại bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ thì nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc tại cửa hàng sửa chữa xe máy của Lê Văn H đang tụ tập đông người, có dấu hiệu nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác triển khai lực lượng để kiểm tra, khi đến cửa hàng của Hiếu thì các đối tượng bỏ chạy, Tổ công tác chỉ khống chế được Lê Văn H và yêu cầu, nếu cất giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Khi Tổ công tác yêu cầu, Hiếu đã tự giác đến vị trí chiếc chậu đựng đồ sửa chữa xe máy trong nhà lấy ở trong chậu ra 01 chiếc tất màu đen, bên trong chứa 01 túi Zip màu trắng đựng 07 gói chất bột màu trắng, mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu vàng có tổng khối lượng 0,27 gam giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đó là heroine của Hiếu, Hiếu tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Bản kết luận giám định tư pháp số 02 ngày 17/12/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Sìn Hồ kết luận: 07 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn H (đã loại bỏ bao bì) có tổng khối lượng là: 0,27 gam.

Bản kết luận giám định số 19/GĐ-KTHS ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lê Văn H gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-SH ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lê Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc tất màu đen, 01 túi Zip màu trắng và 07 mảnh nilon màu vàng, bị cáo dùng để đựng và gói ma túy (đã được niêm phong).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ ngày 16/12/2020, tại Cửa hàng sửa chữa xe máy của mình thuộc bản Noong Hẻo 2, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lê Văn H, sinh năm 1982, trú tại bản N T 1, xã N T, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam heroine với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật tự trên địa bàn

huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật để giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lê Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu huỷ: 01 chiếc tất màu đen, 01 túi Zip màu trắng và 07 mảnh nilon màu vàng, đây là vật chứng bị cáo gói chất ma túy do không có giá trị sử dụng; đối với 07 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng 0,27 gam, thu giữ của Lê Văn H, đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy. Kết quả giám định là ma túy, loại heroine. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo vào trại chấp hành án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ nơi bị cáo Lê Văn H đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Bị cáo Lê Văn H khai nhận: 0,27 gam Heroine có được là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Dao tên Páo khoảng 40 tuổi. Trú tại bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ (không rõ là bản Nậm Lúc 1 hay bản Nậm Lúc 2 của xã Phăng Sô Lin). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tiến hành xác minh tại Công an xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ. Kết quả xác minh: Tại bản Nậm Lúc 1, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ có một người có họ tên đầy đủ là Tân A P, sinh năm 1963, Tân A P đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ về tội mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy từ ngày 02/12/2020, ngoài ra không có ai tên là Páo như bị cáo khai nhận. Do đó, không xác định được người đàn ông này là ai nên không có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án.

Theo lời khai của bị cáo Lê Văn H, trước ngày bị bắt khoảng 04 ngày H còn mua của người đàn ông tên Páo 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng và H đã sử dụng hết. Quá trình điều tra không thu được vật chứng để cân tịnh khối lượng, chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo không đủ căn cứ để xử lý đối với Lê Văn H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự (phạm tội 02 lần trở lên).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H , phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn H: 01(một) năm 09 (chín) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc tất màu đen, 01 túi Zip màu trắng và 07 mảnh nilon màu vàng, đây là vật chứng bị cáo gói chất ma túy do không có giá trị sử dụng.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18 tháng 5 năm 2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã N T;
- Bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

